

Số: 558 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

CHỦ TỊCH

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BKH-CN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Thông tin - Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, sau đây gọi tắt là Viện Thông tin và Truyền thông) là đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (sau đây gọi tắt là Ủy ban) thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đào tạo bồi dưỡng phục vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ trong lĩnh vực thông tin, công nghệ thông tin, truyền thông về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

2. Viện Thông tin và Truyền thông có tên giao dịch quốc tế là: Institute of Information and Communication for Standards, Metrology and Quality (viết tắt là ISMQ).

3. Viện Thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Viện Thông tin và Truyền thông có trụ sở tại số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình hoạt động của Viện.

2. Đề xuất, phối hợp tham gia xây dựng kế hoạch tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; chủ trì xây dựng dự thảo đề nghị tiêu chuẩn quốc gia; tổ chức xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo phân công của Chủ tịch Ủy ban và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

3. Về Thông tin tư liệu

a) Nghiên cứu, xây dựng, quản lý vận hành và khai thác kho tư liệu vật lý và điện tử về tiêu chuẩn quốc gia; tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, đo lường quốc gia, các nguồn tư liệu khác trong nước, quốc tế và nước ngoài theo định hướng phát triển của ngành và nền kinh tế.

b) Nghiên cứu, tạo lập, phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thông tin tiêu chuẩn đo lường chất lượng, mã số mã vạch, năng suất chất lượng, hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) phục vụ cho dự báo, hoạch định chính sách, lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu khoa học về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

c) Nghiên cứu, tổng hợp và thống kê, phân tích thông tin để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ thông tin về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ dự báo, hoạch định chính sách, lãnh đạo quản lý, nghiên cứu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

d) Nghiên cứu, xây dựng và phát triển hệ thống thống kê, phối hợp công bố các chỉ tiêu thống kê về năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP); chỉ số hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI) phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ báo cáo thống kê, điều tra thống kê chỉ số hạ tầng chất lượng quốc gia (NQI).

đ) Tổ chức nghiên cứu, biên soạn và phát hành danh mục tiêu chuẩn quốc gia, danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; các ấn phẩm thông tin định kỳ, không định kỳ phục vụ phát triển công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định của pháp luật.

e) Cập nhật và duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về Ban kỹ thuật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn cơ sở, đo lường quốc gia và các tài liệu khác phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

g) Đầu mối cung cấp thông tin, tài liệu trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng cho các tổ chức quốc tế và doanh nghiệp nước ngoài theo các thỏa thuận song phương, đa phương.

h) Duy trì, vận hành và nghiên cứu khai thác phát triển các giải pháp ứng dụng từ hệ thống cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường quốc gia; thực hiện quản lý và hoạt động dịch vụ về cơ sở dữ liệu thống kê của ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng; thực hiện thu thập, biên soạn, xuất bản báo cáo

toàn cảnh, báo cáo chuyên đề, ấn phẩm về số liệu thống kê tổng hợp, dự báo thống kê tình hình phát triển về ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

i) Đàm phán ký kết các thỏa thuận trong và ngoài nước; thực hiện hợp tác quốc tế về thông tin, công nghệ thông tin, truyền thông liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban.

4. Về Công nghệ thông tin

a) Nghiên cứu, xây dựng trung tâm dữ liệu tập trung, cập nhập, duy trì và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, dữ liệu về so sánh liên phòng, năng suất chất lượng, mã số mã vạch, thử nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định ..., tích hợp kết nối và chia sẻ cơ sở dữ liệu, khai thác và phục vụ quản lý nhà nước.

b) Nghiên cứu, sáng tạo, làm chủ các giải pháp công nghệ mới, triển khai, hướng dẫn các hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong đó đặc biệt ưu tiên nghiên cứu các công nghệ lõi như bigdata, trí tuệ nhân tạo (AI); công nghệ chuỗi khối (blockchain); điện toán đám mây; internet vạn vật (IoT) nhằm nâng cao năng suất cho các tổ chức cá nhân và doanh nghiệp sẵn sàng tiếp cận với dịch vụ thông minh và sản xuất thông minh đáp ứng các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

c) Đánh giá, xác nhận sản phẩm trang thiết bị công nghệ thông tin phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

d) Quản lý vận hành, duy trì và phát triển hệ thống mạng, máy chủ, máy trạm, thiết bị ngoại vi, thiết bị phụ trợ và các thiết bị mạng; Tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát đảm bảo hoạt động an toàn thông tin và an ninh mạng theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Cung cấp các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin; các công cụ năng suất, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế số, hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

e) Vận hành ổn định, thông suốt hệ thống thông tin, đường truyền internet dùng riêng, thư điện tử, hội nghị truyền hình trực tuyến, cổng thông tin, dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của Ủy ban.

g) Dịch vụ quản lý, vận hành, duy trì hệ thống thông tin số liệu và thu thập, khai thác, phân tích cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

5. Về Truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng

a) Nghiên cứu và triển khai ứng dụng các công nghệ truyền thông mới phục vụ hoạt động tuyên truyền, truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

b) Nghiên cứu, triển khai thực hiện các chương trình, dự án truyền thông liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định của pháp



luật; tìm kiếm, khai thác, sử dụng các nguồn lực cho phát triển truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

c) Đầu mối tổng hợp cung cấp thông tin cho Cổng thông tin của Bộ, cập nhật tin bài lên Tạp chí Điện tử Chất lượng Việt Nam, Cổng thông tin điện tử TCVN (tcvn.gov.vn) tiếng Anh và tiếng Việt, tiếp nhận và chuyển các cơ quan thuộc Ủy ban, thuộc Viện xử lý các vấn đề mà bạn đọc quan tâm, hỏi cần trả lời.

d) Tổ chức biên tập và xuất bản, phát hành tạp chí tiêu chuẩn đo lường chất lượng (bản in và điện tử) theo các quy định hiện hành.

đ) Tổ chức thực hiện biên soạn xuất bản tin, bài, video, bản tin về diễn biến thị trường hàng hoá, chất lượng sản phẩm hàng hoá, khuyến cáo, cảnh báo, tư vấn bảo vệ người tiêu dùng cũng như các doanh nghiệp chân chính.

e) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức hội nghị, tọa đàm, hội thảo khoa học, các sự kiện liên quan đến hoạt động truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

g) Chủ trì nghiên cứu, triển khai các hoạt động truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng; đầu mối theo dõi, tổng hợp, dự báo thông tin, hỗ trợ các đơn vị trong và ngoài Ủy ban về công tác truyền thông tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

h) Hướng dẫn các đơn vị thuộc Ủy ban triển khai việc cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tổng hợp, phân tích và làm rõ những thông tin báo chí viết về tiêu chuẩn đo lường chất lượng; đề xuất các biện pháp, giải pháp, hướng xử lý việc các cơ quan thông tấn báo chí đăng tải thông tin chưa phù hợp, sai sự thật liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban theo quy định của pháp luật về báo chí.

i) Tổ chức duy trì, vận hành phát triển Tạp chí Chất lượng Việt Nam (VietQ); Cổng thông tin điện tử TCVN (tcvn.gov.vn) tiếng Anh và tiếng Việt; các trang thông tin điện tử hợp tác.

k) Hợp tác với các cơ quan báo chí, doanh nghiệp, cá nhân để tổ chức tuyên truyền hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, khoa học và công nghệ và các lĩnh vực liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức quảng bá thích hợp khác theo quy định pháp luật.

l) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hoá để cảnh báo người tiêu dùng và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6. Về tư vấn đào tạo

a) Nghiên cứu các giải pháp, công cụ tiên tiến áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các giải pháp ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số hỗ trợ các



doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng hướng tới sản xuất thông minh và dịch vụ thông minh, Net Zero.

b) Tổ chức nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng suất chất lượng.

c) Tham gia đấu thầu, ký kết và thực hiện các hợp đồng công nghệ thông tin, tư liệu, cơ sở dữ liệu và truyền thông; tư vấn, đào tạo về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng suất chất lượng với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Đào tạo tập huấn về truyền thông và công nghệ thông tin cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

7. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hoá để cảnh báo người tiêu dùng và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về thông tin, công nghệ thông tin, truyền thông xung quanh các mặt hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban.

9. Phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

10. Chủ trì, phối hợp với đơn vị đầu mối thực hiện các nhiệm vụ về thống kê số liệu, dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; triển khai hệ chiếu số của sản phẩm; thực hiện chuyển đổi số, thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo yêu cầu.

11. Quản lý viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hồ sơ, tài chính, tài sản, tài liệu và thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng của Viện theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền; sử dụng ngân sách nhà nước được cấp và các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

13. Tổ chức và thực hiện việc lưu trữ thông tin, hình ảnh, phim, phóng sự, clip về các hoạt động của Ủy ban (bao gồm cả các tổ chức chính trị – xã hội).

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Ủy ban giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Viện

Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng gồm Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.



Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Viện, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy

- Phòng Hành chính - Kế toán.
- Phòng Quản lý thông tin số.
- Phòng Lưu trữ và Khai thác dữ liệu.
- Phòng Nghiên cứu phát triển truyền thông.
- Tạp chí Chất lượng Việt Nam (viết tắt là VietQ).
- Phòng Nghiên cứu hợp tác phát triển dịch vụ.
- Văn phòng đại diện phía Nam.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị và mối quan hệ công tác giữa các đơn vị do Viện trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 918/QĐ-TĐC ngày 28 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ban hành Điều lệ tạm thời về Tổ chức và hoạt động của Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Thông tin và Truyền thông Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCCB.

Q. CHỦ TỊCH



Hà Minh Hiệp

